ĐẠI HỌC HUẾ

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT**

**LÊ THỊ THU**

# PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ RÁC THẢI, QUA THỰC TIỄN TẠI CÁC KHU DU LỊCH Ở TỈNH QUẢNG NAM

**Chuyên ngành: Luật Kinh tế**

**Mã số: 8380107**

# TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

**ĐÀ NẴNG, năm 2020**

Công trình được hoàn thành tại:

**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Nguyễn Quang Tuyến**

Phản biện 1: .....:.....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

# MỤC LỤC

**MỞ ĐẦU ..... 1**
1. Tính cấp thiết của đề tài ..... 1
2. Tình hình nghiên cứu ..... 1
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu ..... 2
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu ..... 2
5. Phương pháp nghiên cứu ..... 3
6. Những đóng góp mới của luận văn ..... 3
7. Kết cấu của luận văn ..... 4
**Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ XỬ LÝ RÁC THẢI VÀ PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ RÁC THẢI Ở VIỆT NAM ..... 5**
1.1. Lý luận về rác thải và xử lý rác thải ..... 5
1.1.1. Lý luận về rác thải ..... 5
1.1.1.1. Khái niệm rác thải ..... 5
1.1.1.2. Khái niệm rác thải sinh hoạt ..... 5
1.1.1.3. Phân loại rác thải ..... 5
1.1.2. Lý luận về xử lý rác thải ..... 6
1.1.2.1. Khái niệm xử lý rác thải ..... 6
1.1.2.2. Sự cần thiết phải xử lý rác thải ..... 6
1.1.2.3. Các biện pháp chủ yếu xử lý rác thải ..... 6
1.2. Lý luận pháp luật về xử lý rác thải ..... 7
1.2.1. Khái niệm pháp luật về xử lý rác thải ..... 7
1.2.2. Vai trò của pháp luật về xử lý rác thải ..... 7
1.2.2.1. Pháp luật về xử lý rác thải góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường ..... 7
1.2.2.2. Thực hiện pháp luật về xử lý rác thải góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường ..... 8
1.2.2.3. Thực hiện pháp luật về xử lý rác thải góp phần giữa gìn và bảo vệ môi trường sống của các khu dân cư, đảm bảo thực hiện quyền con người được sống trong môi trường trong lành, sạch đẹp ..... 8
1.2.2.4. Thực hiện pháp luật về xử lý rác thải góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân, xây dựng phong cách sống văn minh, hiện đại tại các khu dân cư ..... 8
1.2.3. Các yếu tố đảm bảo thực hiện pháp luật về xử lý rác thải ..... 8

1.2.3.1. Yếu tố pháp luật ..... 8
1.2.3.2. Trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị và đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường..... 9
1.2.3.3. Ý thức pháp luật của các chủ thể trong thực hiện pháp luật về xử lý rác thải ..... 9
1.2.3.4. Các đảm bảo về nguồn vốn, cơ sở vật chất..... 9
1.2.4. Thực hiện pháp luật về xử xử lý rác thải  của một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam..... 9
1.2.4.1. Thực hiện pháp luật về xử xử lý rác thải của một số quốc gia trên thế giới..... 9
1.2.4.2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam về trong việc nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý rác thải ..... 10
Kết luận Chương 1 ..... 10
**Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ RÁC THẢI VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH TÁC CÁC KHU DU LỊCH Ở TỈNH QUẢNG NAM ..... 11**
2.1. Thực trạng pháp luật xử lý rác thải ở Việt Nam hiện nay..... 11
2.1.1. Thực trạng rác thải sinh hoạt..... 11
2.1.2. Các cách thức xử lý rác thải ..... 11
2.2. Nội dung pháp luật về quản lý và xử lý rác thải ..... 11
2.2.1. Nội dung quy định về tổ chức, hoạt động của các cơ quan quản lý rác thải11
2.2.1.1. Các cơ quan quản lý nhà nước về rác thải có thẩm quyền chung..... 11
2.2.1.2. Các cơ quan quản lý nhà nước về rác thải có thẩm quyền riêng ..... 11
2.2.2. Nội dung quy định đối với chủ thể phát sinh rác thải ..... 12
2.2.3. Nội dung quy định về thu gom, vận chuyển rác thải ..... 12
2.2.4. Nội dung quy định về tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng và xử lý rác thải ..... 12
2.2.5. Nội dung quy định tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng từ rác thải ..... 12
2.2.6. Nội dung quy định về xử lý rác thải ..... 12
2.2.7. Nội dung các quy định về quản lý nhà nước đối với rác thải trong quản lý chất thải rắn ..... 12
2.2.8. Nội dung quy định về thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quản lý rác thải ..... 13

2.2.8.1. Nội dung quy định về thanh tra, kiểm tra việc quản lý rác thải ..... 13
2.2.8.2. Nội dung quy định về xử lý vi phạm pháp luật về xử lý rác thải ..... 13
2.2.8.3. Nội dung các quy định cụ thể về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rác thải ..... 13
2.3. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam ..... 13
2.3.1. Những kết quả đạt được ..... 13
2.3.2. Những hạn chế, yếu kém ..... 14
2.3.3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém ..... 14
2.3.3.1. Nguyên nhân chủ quan ..... 14
2.3.3.2. Nguyên nhân khách quan ..... 15
Kết luận Chương 2 ..... 16
**Chương 3. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ RÁC THẢI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN TẠI CÁC KHU DU LỊCH Ở TỈNH QUẢNG NAM ..... 17**
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thực hiện tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam ..... 17
3.1.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải ..... 17
3.1.2. Định hướng nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam ..... 17
3.2. Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thực hiện tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam ..... 18
3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải ..... 18
3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam ..... 18
3.2.2.1. Phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong thực thi pháp luật về quản lý chất thải ..... 18
3.2.2.2. Xác lập cơ chế xã hội hóa, khuyến khích người dân, doanh nghiệp đầu tư cùng với Nhà nước thực thi pháp luật về quản lý rác thải ..... 18
3.2.2.3. Tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm của một số nước về khuyến khích cộng đồng tham gia vận chuyển, thu gom, xử lý nước thải và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn cụ thể của tỉnh Quảng Nam ..... 18
3.2.2.4. Giải pháp về tổ chức, quản lý và cơ chế, chính sách, pháp luật ..... 19

3.2.2.5. Giải pháp về truyền thông, nâng cao nhận thức và phát triển nguồn nhân lực ..... 19
3.2.2.6. Giải pháp về đầu tư và tài chính..... 19
3.2.2.7. Giải pháp về giám sát, kiểm tra, thanh tra ..... 19
3.2.2.8. Giải pháp hỗ trợ kỹ thuật và nghiên cứu, phát triển công nghệ..... 20
3.2.2.9. Giải pháp về đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tăng cường trao đổi và hợp tác kỹ thuật với các tổ chức quốc tế..... 20
Kết luận Chương 3 ..... 20
**KẾT LUẬN ..... 21**
**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

# MỞ ĐẦU

## 1. Tính cấp thiết của đề tài

Quảng Nam là một tỉnh miền Trung được thiên nhiên ưu đãi với nhiều bãi biển đẹp; sở hữu 02 di sản văn hóa thế giới được Tổ chức Văn hóa, Khoa học, Giáo dục của Liên hiệp quốc (UNESCO) xếp hạng vinh danh là Phố cổ Hội An và Thánh địa Mỹ Sơn cùng nhiều danh lam thắng cảnh khác và đang dạng sắc màu văn hóa truyền thống văn hóa dân gian phong phú v.v. Đây là tiềm năng, thế mạnh trong phát triển du lịch của tỉnh Quảng Nam. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa chất lượng sống của người dân xứ Quảng nói chung và chất lượng, thương hiệu của du lịch Quảng Nam nói riêng so với các nước trong khu vực và trên thế giới thì tỉnh Quảng Nam phải phấn đấu thực hiện tốt hơn nữa pháp luật về bảo vệ môi trường (trong đó có pháp luật về xử lý rác thải). Với những lý do cơ bản trên đây, học viên lựa chọn đề tài *"Pháp luật về xử lý rác thải, qua thực tiễn tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam"* làm luận văn thạc sĩ luật học.

## 2. Tình hình nghiên cứu

Pháp luật luật về xử lý rác thải không phải là vấn đề mới. Thời gian qua đã có nhiều công trình liên quan đến đề tài được công bố mà tiêu biểu phải kể đến các công trình cụ thể sau: i) Nguyễn Văn Phương (2007), *Pháp luật môi trường về hoạt động nhập khẩu phế liệu ở Việt Nam* - Luận án tiến sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội; ii) Nguyễn Văn Phương (chủ nhiệm) - Trường Đại học Luật Hà Nội (2008), *Hoàn thiện pháp luật về quản lý chất thải*, Đề tài Nghiên cứu khoa học cấp trường, Hà Nội ; iii) Hoàng Thị Tuyết (2014), *Thi hành pháp luật quản lý rác thải trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc,* Luận văn thạc sĩ Luật học, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội; iv) Nguyễn Văn Minh (2014), *Phòng ngừa, phát hiện tội phạm và vi phạm pháp luật môi trường khu vực đồng bằng sông Hồng theo chức năng của lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường* - Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Cảnh sát nhân dân, Hà Nội; v) Trần Hồng Hà (2009), *Quản lý nhà nước về môi trường - thực trạng và giải pháp,* Tạp chí Quản lý nhà nước, số 157; vi) Đại học Huế - Trung tâm Đào tạo từ xa (2013), *Giáo trình Luật môi trường*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội; vii) Hà Đức Vịnh (2017), *Tổ chức thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường - Từ thực tiễn huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum,* Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội; viii) Trường Đại học Luật Hà Nội (2010), *Giáo trình*

*Luật môi trường*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội; ix) Nguyễn Văn Phúc (2014), *Quy định về kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường trong Hiến pháp năm 2013* - Bình luận khoa học Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam năm 2013, Nxb Lao động xã hội; x) Bùi Xuân Hải (2014), *Chế định về kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường trong Hiến pháp năm 2013*, Bình luận khoa học Hiến pháp nước Cộng hoà XHCN Việt Nam năm 2013, Nxb Lao động xã hội; xi) Bùi Cách Tuyến (2014), *Giám sát xã hội về bảo vệ môi trường ở Việt Nam*, Nxb Tư pháp, Hà Nội v.v.

## 3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

### *3.1. Mục tiêu nghiên cứu*

Luận văn nghiên cứu với mục đích tổng quát là đưa ra giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thi hành tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam trong thời gian tới.

### *3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu*

Để thực hiện được mục đích trên, luận văn có một số nhiệm vụ cụ thể sau đây:

- Phân tích một số vấn đề lý luận về xử lý rác thải thông qua việc tìm hiểu khái niệm, đặc điểm rác thải;

- Phân tích một số vấn đề lý luận pháp luật về xử lý rác thải như cơ sở xây dựng pháp luật về xử lý rác thải; khái niệm và đặc điểm của pháp luật về xử lý rác thải; cấu trúc của pháp luật về xử lý rác thải; các điều kiện đảm bảo thực hiện lĩnh vực pháp luật này v.v.

- Phân tích nội dung pháp luật hiện hành về xử lý rác thải từ thực tiễn các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam.

- Đề xuất định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thi hành tại các khu du lịch ở tỉnh Quang Nam trong thời gian tới.

## 4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

### *4.1. Đối tượng nghiên cứu*

Luận văn tập trung nghiên cứu những vấn đề cụ thể sau đây:

- Quan điểm, đường lối của Đảng về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Nội dung của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành về xử lý rác thải.

- Thực tiễn thực hiện pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam.

- Pháp luật về xử lý rác thải của một số nước như Nhật Bản, Singapore, Hoa Kỳ, Pháp v.v

- Các quan điểm, trường phái lý thuyết về kinh tế, về khoa học - công nghệ, về luật học … về rác thải; xử lý rác thải nói chung và xử lý rác thải tại các khu du lịch nói riêng v.v.

***4.2. Phạm vi nghiên cứu***

Trong khuôn khổ của một bản luận văn thạc sĩ luật học, tác giả giới hạn phạm vi nghiên cứu vào một số vấn đề cụ thể sau:

*Một là,* giới hạn về nội dung. Luận văn nghiên cứu các quy định về xử lý rác thải nói chung và rác thải tại các khu du lịch nói riêng của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

*Hai là,* giới hạn về thời gian. Luận văn giới hạn phạm vi nghiên cứu đề tài lấy mốc thời gian từ năm 2005 (năm ban hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2005) đến nay.

*Ba là,* giới hạn về không gian. Luận văn nghiên cứu đề tài với giới hạn về không gian là thực tiễn thi hành pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

**5. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp luận nghiên cứu của luận văn là phương pháp khoa học của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của Học thuyết Mác - Lê nin.

- Ngoài ra, luận văn còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau:

i) Phương pháp phân tích, phương pháp lịch sử, phương pháp đối chiếu …

ii) Phương pháp đánh giá, phương pháp so sánh, phương pháp thống kê, phương pháp tổng hợp

iii) Phương pháp bình luận, phương pháp quy nạp, phương pháp diễn giải

**6. Những đóng góp mới của luận văn**

*Thứ nhất,* luận văn hệ thống hóa, bổ sung, phát triển cơ sở lý luận và thực tiễn của pháp luật về xử lý rác thải qua thực tiễn tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam thông qua việc phân tích một số vấn đề lý luận về rác thải.

*Thứ hai,* luận văn đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật về xử lý rác thải thông qua "lăng kính" thực tiễn tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam với những thông tin, ví dụ thực tiễn minh họa.

**7. Kết cấu của luận văn**

Luận văn được bố cục với 03 chương cụ thể như sau:

- *Chương 1.* Một số vấn đề lý luận về xử lý rác thải và pháp luật về xử lý rác thải.

- *Chương 2.* Thực trạng pháp luật về xử lý rác thải và thực tiễn tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam.

- *Chương 3.*Giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thi hành tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam trong thời gian tới.

# Chương 1
# MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ XỬ LÝ RÁC THẢI VÀ PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ RÁC THẢI Ở VIỆT NAM

## 1.1. Lý luận về rác thải và xử lý rác thải

### *1.1.1. Lý luận về rác thải*

*1.1.1.1. Khái niệm rác thải*

"Rác thải" là những vật và chất mà người dùng không muốn sử dụng và thải ra. Tuy nhiên, trong một số ngữ cảnh nó có thể là không còn có lợi ích với người này nhưng lại mang lại lợi ích của người khác. Rác thải còn được gọi dưới một tên khác là "Chất thải". Trong cuộc sống, rác thải được hình thành từ những chất không còn được sử dụng cùng với những yếu tố vật chất khác được sản sinh ra từ chúng khi chúng ta vứt bỏ. Chất thải có thể tồn tại ở thể rắn, thể khí và thể lỏng.

*1.1.1.2. Khái niệm rác thải sinh hoạt*

Bên cạnh các đặc điểm chung của rác thải, rác thải sinh hoạt còn có một số đặc điểm riêng cơ bản sau đây:

*Một là*, rác thải sinh hoạt mang đầy đủ những đặc trưng của rác thải.

*Hai là*, rác thải sinh hoạt tồn tại ở thể rắn hoặc tồn tại ở thể lỏng được thải ra từ quá trình sinh hoạt của cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng dân cư.

*Ba là*, rác thải sinh hoạt có thể gây tác động nguy hại cho môi trường và (hoặc) sức khỏe con người.

*1.1.1.3. Phân loại rác thải*

*Thứ nhất*, căn cứ theo nguồn gốc phát sinh, rác thải được chia làm các loại cụ thể sau:

*Một là,* rác thải sinh hoạt.

*Hai là*, rác thải công nghiệp.

*Ba là*, rác thải xây dựng.

*Bốn là*, rác thải y tế.

*Năm là,* rác thải nông nghiệp và làng nghề.

*Sáu là*, rác thải phóng xạ.

*Thứ hai*, căn cứ vào đặc tính không gian của rác thải; loại rác thải này được phân chia thành 2 loại:

*Một là*, rác thải sinh hoạt đô thị.

*Hai là,* rác thải sinh hoạt nông thôn.

*Thứ ba,* căn cứ vào đặc tính của rác thải, loại rác này được phân chia thành 2 loại:

*Một là,* rác thải sinh hoạt thông thường.

*Hai là,* rác thải sinh hoạt nguy hại.

***1.1.2. Lý luận về xử lý rác thải***

*1.1.2.1. Khái niệm xử lý rác thải*

*Một là,* Điều 85 Luật BVMT năm 2014 quy định: Chất thải phải được quản lý trong toàn bộ quá trình phát sinh, giảm thiểu, phân loại, thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và tiêu hủy.

*Hai là,* theo Điều 86 Luật BVMT năm 2014: Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế và thu hồi năng lượng phải được phân loại.

*Ba là,* theo Điều 87 Luật BVMT năm 2014: Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ.

*1.1.2.2. Sự cần thiết phải xử lý rác thải*

Xử lý rác thải là việc làm tất yếu của mọi người ở tất cả các quốc gia trên thế giới; bởi lẽ:

*Thứ nhất,* hiện nay trong đời sống hàng ngày cũng như việc hoạt động sản xuất - kinh doanh, để tạo ra sản phẩm hàng hóa, dịch vụ cho xã hội, con người khó tránh khỏi việc phát sinh rác thải.

*Thứ hai,* xử lý rác thải nhằm ngăn ngừa sự ảnh hưởng đối với sức khoẻ con người.

*Thứ ba,* ảnh hưởng đối với mỹ quan.

*Thứ tư,* ảnh hưởng đến môi trường không khí.

*Thứ năm,* ảnh hưởng đến nguồn nước.

*Thứ sáu,* ảnh hưởng tới môi trường đất.

*1.1.2.3. Các biện pháp chủ yếu xử lý rác thải*

*i) Biện pháp khoa học - công nghệ*

Xử lý rác thải nói chung và xử lý rác thải sinh hoạt nói riêng không thể không sử dụng biện pháp khoa học - công nghệ; bởi lẽ: *Một là,* ở nước ta hiện nay, rác thải nói chung và xử lý rác thải sinh hoạt nói riêng chủ yếu được xử lý thông qua việc thu gom, vận chuyển, chôn lấp. *Hai là,* không phải mọi loại rác thải đều bị bỏ đi và có hại đối với môi trường, con người.

*ii) Biện pháp kinh tế*

Xử lý rác thải bằng biện pháp kinh tế được nhìn nhận dưới hai khía cạnh chủ yếu sau đây:

*Một là,* giữ gìn môi trường sống trong lành, sạch đẹp là trách nhiệm của mọi tổ chức, mọi cá nhân trong xã hội và "mọi người cùng chung tay hành động vì môi trường".

*Hai là,* áp dụng biện pháp phạt tiền đối với hành vi xả thải bừa bãi rác thải gây ô nhiễm môi trường.

*iii) Biện pháp pháp lý*

Xử lý rác thải bằng biện pháp này thể hiện trên các khía cạnh chủ yếu sau: i) Nhà nước xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, thống nhất và đồng bộ nhằm tạo khuôn khổ pháp lý cho việc quản lý, thu gom, vận chuyển, phân loại, xử lý và tái chế rác thải; ii) Nhà nước quy định quyền và nghĩa vụ cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; iii) Nhà nước quy định chế tài xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật về xử lý rác thải do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gây ra v.v...

## 1.2. Lý luận pháp luật về xử lý rác thải

### *1.2.1. Khái niệm pháp luật về xử lý rác thải*

*Một là,* pháp luật về xử lý rác thải là lĩnh vực pháp luật chuyên ngành. Nó bao gồm các quy phạm pháp luật vừa mang tính pháp lý vừa mang tính kỹ thuật chuyên môn.

*Hai là,* pháp luật về xử lý rác thải có ảnh hưởng rộng lớn đến cộng đồng xã hội; đến từng hộ gia đình, cá nhân.

*Ba là,* pháp luật về xử lý rác thải bao gồm tổng hợp quy phạm pháp luật của một số đạo luật có liên quan mà trước hết là Luật BVMT năm 2014, Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân, Luật Đất đai năm 2013, Luật Ngân sách nhà nước, Bộ luật lao động, Luật Bảo hiểm xã hội v.v.

*Bốn là,* pháp luật về xử lý rác thải có các quy định thuộc lĩnh vực pháp luật công và các quy định thuộc lĩnh vực pháp luật tư.

### *1.2.2. Vai trò của pháp luật về xử lý rác thải*

*1.2.2.1. Pháp luật về xử lý rác thải góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là một khâu của tổ chức thực hiện pháp luật, có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đưa pháp luật vào cuộc sống.

*1.2.2.2. Thực hiện pháp luật về xử lý rác thải góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường*

Chỉ có thông qua thực hiện pháp luật về xử lý rác thải mới phát hiện được các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này. Tiếp đó, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về xử lý rác thải thông qua việc áp dụng các chế tài do pháp luật quy định.

*1.2.2.3. Thực hiện pháp luật về xử lý rác thải góp phần giữa gìn và bảo vệ môi trường sống của các khu dân cư, đảm bảo thực hiện quyền con người được sống trong môi trường trong lành, sạch đẹp*

Trong đời sống sinh hoạt của con người, việc phát sinh rác thải là điều khó tránh khỏi. Rác thải là những vật tồn tại ở thể rắn, thể lỏng v.v bị loại bỏ trong quá trình sinh hoạt của con người. Vấn đề đặt ra là phải ứng xử với rác thải như thế nào để mang lại lợi ích thiết thực nhất cho con người và không gây ô nhiễm môi trường. Pháp luật của các nước trên thế giới có các quy định về thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý rác thải nhằm bảo vệ môi trường sống của con người. Việt Nam cũng không phải là một trường hợp ngoại lệ.

*1.2.2.4. Thực hiện pháp luật về xử lý rác thải góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân, xây dựng phong cách sống văn minh, hiện đại tại các khu dân cư*

Thực hiện pháp luật về xử lý rác thải góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân, xây dựng phong cách sống văn minh, hiện đại tại các khu dân cư. Bởi lẽ, thực hiện lĩnh vực pháp luật này, con người không có các hành vi xả rác thải, vứt rác thải bừa bãi; rác thải được thu gom đúng nơi quy định với các phương tiện che đậy, chuyên chở hợp lý; vận chuyển và xử lý kịp thời.

### 1.2.3. Các yếu tố đảm bảo thực hiện pháp luật về xử lý rác thải

*1.2.3.1. Yếu tố pháp luật*

Văn bản pháp luật về xử lý rác thải phải đảm bảo các tiêu chí sau:

*Một là*, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất.

*Hai là*, trách nhiệm tổ chức thực hiện pháp luật về xử lý rác thải không chỉ thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường mà còn của cả hệ thống chính trị và của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân.

*Ba là*, xử lý nghiêm minh, kịp thời mọi vi phạm pháp luật về xử lý rác thải.

*1.2.3.2. Trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị và đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường*

Trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị và đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường là một trong những yếu tố quyết định bảo đảm thi hành pháp luật về xử lý rác thải đạt hiệu quả cao.

*1.2.3.3. Ý thức pháp luật của các chủ thể trong thực hiện pháp luật về xử lý rác thải*

Ý thức pháp luật thể hiện sự nhận thức của các chủ thể và thái độ của họ đối với các quy định của pháp luật. Pháp luật về xử lý rác thải được thi hành tốt hay không phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó ý thức pháp luật của các chủ thể là yếu tố chủ quan có ý nghĩa rất quan trọng. Các chủ thể trong thực hiện pháp luật về xử lý rác thải bao gồm: các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước có thẩm quyền, doanh nghiệp, công ty vệ sinh môi trường, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân …

*1.2.3.4. Các đảm bảo về nguồn vốn, cơ sở vật chất*

Thực hiện pháp luật nói chung và thực hiện pháp luật về xử lý rác thải nói riêng đòi hỏi phải có những chi phí nhất định. Để có thể xử lý triệt để và tái chế rác thải đòi hỏi Nhà nước  phải đầu tư một nguồn vốn rất lớn để nhập hoặc mua các thiết bị, máy móc hiện đại phục vụ cho việc xử lý rác thải.

***1.2.4. Thực hiện pháp luật về xử xử lý rác thải  của một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam***

*1.2.4.1. Thực hiện pháp luật về xử xử lý rác thải của một số quốc gia trên thế giới*

*California:* Nhà quản lý cung cấp đến từng hộ gia đình nhiều thùng rác khác nhau. Kế tiếp rác sẽ được thu gom, vận chuyển, xử lý hoặc tái chế, rác được thu gom 3 lần/tuần với chi phí phải trả là 16,39 USD/tháng.

*Nhật Bản:* Các gia đình Nhật Bản đã phân loại chất thải thành 3 loại riêng biệt và cho vào 3 túi với màu sắc khác nhau theo quy định: rác hữu cơ, rác vô cơ, giấy, vải, thủy tinh, rác kim loại.

*Mỹ:* Rác thải sinh hoạt các loại ở Mỹ có thể phân loại và xử lý chiếm tỉ lệ khá cao (các loại khó hoặc không phân giải được như kim loại, thủy tinh, gốm, sứ chiếm khoảng 20%).

*Pháp:* Ở nước này quy định phải đựng các vật liệu, nguyên liệu hay nguồn năng lượng nhất định để tạo điều kiện dễ dàng cho việc khôi phục lại các vật liệu thành phần.

*Singapore:* Rác thải ở Singapore được thu gom và phân loại bằng túi nilon. Các chất thải có thể tái chế được, được đưa về các nhà máy tái chế còn các loại chất thải khác được đưa về nhà máy khác để thiêu hủy.

*1.2.4.2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam về trong việc nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý rác thải*

Qua nghiên cứu, tìm hiểu về mô hình quản lý chất thải rắn tiếp cận dưới khía cạnh pháp luật ở một số quốc gia trên thế giới như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Singapore và Pháp … có thể rút ra một số bài học mang tính chất tham khảo, gợi mở cho Việt Nam trong quá trình hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thực hiện.

## Kết luận Chương 1

1. Rác thải là những chất được thải, loại ra từ quá trình sinh hoạt của con người. Nó cần phải được xử lý một cách kịp thời, hợp lý và hiệu quả; bởi nếu không rác thải sẽ trở thành nguồn phát sinh các vi khuẩn độc hại, nơi cư trú của một số loài động vật mang mầm bệnh cho con người như gián, chuột, muỗi v.v.

2. Xử lý rác thải là phản ứng, hành động của con người; là trách nhiệm của con người đối với những chất thải do mình gây ra trong quá trình sinh tồn đối với môi trường.

3. Thực hiện pháp luật về xử lý rác thải là hoạt động có chủ đích, có ý thức của con người trong việc đảm bảo cho các quy định về xử lý rác thải được thực thi trên thực tế.

4. Trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng mạnh mẽ thì việc nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm từ pháp luật về xử lý rác thải và thực tiễn pháp lý của các nước trên thế giới là cần thiết.

# Chương 2
# THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ RÁC THẢI VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH TÁC CÁC KHU DU LỊCH Ở TỈNH QUẢNG NAM

## 2.1. Thực trạng pháp luật xử lý rác thải ở Việt Nam hiện nay

### *2.1.1. Thực trạng rác thải sinh hoạt*

Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Công nghiệp hóa, đô thị hóa và dân số tăng nhanh cùng với mức sống được nâng cao là những nguyên nhân chính dẫn đến lượng phế thải phát sinh ngày càng lớn, đang tạo ra sự ô nhiễm nặng nề tới môi trường đất, nước, không khí… ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cộng đồng.

### *2.1.2. Các cách thức xử lý rác thải*

*i) Chôn lấp rác thải*

Đây là phương thức xử lý rác thải mang tính thủ công ít tốn kém về mặt kinh tế và phù hợp với các địa phương mà điều kiện ngân sách còn hạn chế, eo hẹp.

*ii) Đốt rác thải*

Đây cũng là phương thức xử lý rác thải đơn giản, tiện lợi và ít tốn kém được người dân sử dụng.

*iii) Xử lý rác thải bằng công nghệ chế biến phân hóa học hữu cơ, tái chế*

Xử lý rác thải bằng công nghệ chế biến phân hóa học hữu cơ, tái chế là phương thức xử lý tiên tiến, hiện đại mang lại hiệu quả kinh tế và không gây ô nhiễm môi trường.

## 2.2. Nội dung pháp luật về quản lý và xử lý rác thải

### *2.2.1. Nội dung quy định về tổ chức, hoạt động của các cơ quan quản lý rác thải*

*2.2.1.1. Các cơ quan quản lý nhà nước về rác thải có thẩm quyền chung*

Hệ thống cơ quan này bao gồm Chính phủ và Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) các cấp.

*2.2.1.2. Các cơ quan quản lý nhà nước về rác thải có thẩm quyền riêng*

*i) Bộ Tài nguyên và Môi trường*

*ii) Sở Tài nguyên và Môi trường*

*iii) Phòng Tài nguyên và Môi trường*

*iv) Đội ngũ cán bộ môi trường xã, phường, thị trấn*

***2.2.2. Nội dung quy định đối với chủ thể phát sinh rác thải***

*Thứ nhất,* chủ nguồn thải rác thải có trách nhiệm giảm thiểu lượng chất thải phát sinh vào môi trường.

*Thứ hai,* chủ nguồn thải rác thải có trách nhiệm phân loại rác thải tại nguồn.

*Thứ ba,* chủ nguồn thải có trách nhiệm nộp phí vệ sinh môi trường.

***2.2.3. Nội dung quy định về thu gom, vận chuyển rác thải***

Chủ thu gom, vận chuyển chất thải rắn khu dân cư phải thực hiện các quy định tại Điều 18 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu.

***2.2.4. Nội dung quy định về tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng và xử lý rác thải***

Đây là một nội dung quan trọng trong quản lý chất thải rắn nói chung và rác thải sinh hoạt nói riêng, là khâu cuối cùng trong quá trình quản lý chất thải, là giai đoạn khẳng định vai trò phát triển kinh tế của chất thải (tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng).

***2.2.5. Nội dung quy định tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng từ rác thải***

Ở Việt Nam, các khái niệm về tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng từ chất thải (trong đó có rác thải sinh hoạt) đã được đề cập tại Điều 3 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP.

***2.2.6. Nội dung quy định về xử lý rác thải***

Nghị định số 38/2015/NĐ-CP đưa ra 02 khái niệm về xử lý và đồng xử lý chất thải:

- Xử lý chất thải là quá trình sử dụng các giải pháp công nghệ, kỹ thuật (khác với sơ chế) để làm giảm, loại bỏ, cô lập, cách ly, thiêu đốt, tiêu hủy, chôn lấp chất thải và các yếu tố có hại trong chất thải.

- Đồng xử lý chất thải là việc kết hợp một quá trình sản xuất sẵn có để tái chế, xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải.

***2.2.7. Nội dung các quy định về quản lý nhà nước đối với rác thải trong quản lý chất thải rắn***

Nghị định số 38/2015/NĐ-CP quy định trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong quản lý rác thải sinh hoạt, cụ thể:

*Thứ nhất,* trách nhiệm của Bộ trưởng trong quản lý rác thải sinh hoạt.

*Thứ hai,* trách nhiệm của UBND cấp tỉnh trong quản lý rác thải sinh hoạt.

***2.2.8. Nội dung quy định về thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quản lý rác thải***

*2.2.8.1. Nội dung quy định về thanh tra, kiểm tra việc quản lý rác thải*

Nội dung thanh tra, kiểm tra về BVMT nói chung và xử lý rác thải nói riêng bao gồm: i) Thanh tra việc quản lý nhà nước về BVMT nói chung và xử lý rác thải nói riêng; ii) Thanh tra việc chấp hành pháp luật về BVMT nói chung và xử lý rác thải nói riêng của tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân …

*2.2.8.2. Nội dung quy định về xử lý vi phạm pháp luật về xử lý rác thải*

*Thứ nhất,* Nghị định có 05 chương và 74 Điều (thêm 01 chương và 13 Điều so với Nghị định 117/2009/NĐ-CP ngày 31/12/2009 của Chính phủ); có 1 chương riêng quy định hình thức xử lý đối với cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và công khai thông tin vi phạm hành chính; khung và mức phạt đã được chi tiết hoá; phân định rõ phạm vi xử phạt. Thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính.

*Thứ hai,* bổ sung các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT.

*2.2.8.3. Nội dung các quy định cụ thể về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rác thải*

*Thứ nhất,* quy định các hành vi: vứt, thải, bỏ đầu, mẫu và tàn thuốc lá không đúng nơi quy định

*Thứ hai,* quy định các hành vi vi phạm các quy định về BVMT nơi công cộng, khu đô thị, khu dân cư và làng nghề.

*Thứ ba,* Nghị định 179/2013/NĐ-CP của Chính phủ cũng quy định chế tài xử phạt đối với các hành vi cản trở hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT (Điều 49) và hướng dẫn cụ thể việc lập biên bản, thẩm quyền và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT (Điều 56).

**2.3. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam**

***2.3.1. Những kết quả đạt được***

*Thứ nhất,* để tổ chức triển khai thi hành Luật BVMT năm 2014 nói chung và các quy định về xử lý rác thải tại các khu du lịch nói riêng, tỉnh Quảng Nam đã ban hành các chỉ thị, quyết định về tổ chức thực hiện tại địa phương.

*Thứ hai,* tỉnh Quảng Nam đã thực hiện các quy định của Luật BVMT năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành về phân loại, thu gom xử lý rác thải nói chung và rác thải tại các khu du lịch nói riêng.

*Thứ ba*, công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BVMT nói chung và các quy định về xử lý rác thải tại các khu du lịch nói riêng được các cấp, các ngành, các địa phương của tỉnh Quảng Nam chú trọng thực hiện với nhiều cách làm đa dạng, phong phú, sáng tạo.

*Thứ tư,* thực hiện các quy định của pháp luật về đánh giá tác động môi trường (ĐTM) khi lập và triển khai tiến hành các dự án về xây dựng bãi tập kết tập trung và xử lý rác thải.

*Thứ năm,* thực hiện pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch nói chung và tại thành phố Hội An nói riêng thông qua việc họp bàn đưa ra phương án xử lý hiệu quả vấn đề rác thải.

*Thứ sáu*, thiết lập cơ chế pháp lý trong việc hợp tác, phối kết hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước về BVMT với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận.

***2.3.2. Những hạn chế, yếu kém***

*Thứ nhất,* việc thực hiện các quy định của pháp luật về xử lý rác thải ở một số địa phương của tỉnh Quảng Nam còn hạn chế gây ảnh hưởng đến việc thu hút khách du lịch đến tham quan, nghỉ ngơi.

*Thứ hai,* việc thực hiện các quy định về xử lý rác thải tại thành phố Hội An chưa đạt hiệu quả mong muốn và mang tính bền vững.

*Thứ ba,* việc thực thi các quy định về xây dựng các bãi tập kết, xử lý rác thải tập trung chưa mang lại hiệu quả mong muốn.

*Thứ tư,* các hành vi vi phạm pháp luật về xử lý rác thải chưa được phát hiện và xử lý kiên quyết, kịp thời. Chế tài xử lý với mức phạt tiễn thấp so với thiệt hại do hành vi vi phạm gây ra nên chưa đủ sức giáo dục, răn đe tổ chức, cá nhân vi phạm v.v.

***2.3.3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém***

*2.3.3.1. Nguyên nhân chủ quan*

*Một là,* một số cấp Ủy đảng, chính quyền ở tỉnh Quảng Nam chưa nhận thức đầy đủ và chưa quan tâm đúng mức đến việc thực hiện pháp luật về xử lý rác thải nói chung và rác thải tại các khu du lịch nói riêng.

*Hai là,* do điều kiện ngân sách còn hạn chế, eo hẹp nên sự đầu tư của Nhà nước cho việc thực hiện các quy định của pháp luật về tái chế rác thải nói chung và rác thải tại các khu du lịch nói riêng chưa đáp ứng nhu cầu.

*Ba là,* một số địa phương còn tình trạng "khoán trắng" việc thực hiện pháp luật về xử lý rác thải cho các công ty môi trường đô thị, doanh nghiệp vận chuyển, xử lý rác thải hoặc cơ quan tài TN&MT.

*Bốn là,* việc thực hiện pháp luật về xử lý rác thải chủ yếu áp dụng các quy định về thu gom, vận chuyển, chôn lấp hoặc đốt rác thải; các quy định về phân loại rác thải tại nguồn, tái chế rác thải dường như ít được thực hiện hoặc thực hiện không có hiệu quả do thiếu vốn, nhân lực, cơ sở vật chất kỹ thuật … đầu tư.

*Năm là,* năng lực, trình độ chuyên môn, sự hiểu biết pháp luật về BVMT của đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường ở các địa phương chưa đồng đều và hạn chế so với yêu cầu BVMT trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới đất nước.

*Sáu là,* nhận thức, sự hiểu biết pháp luật về BVMT của một bộ phận người dân còn hạn chế; thậm chí có những người được tuyên truyền, giáo dục pháp luật về BVMT song do thói quen vứt rác thải sinh hoạt bừa bãi, không đúng nơi quy định hoặc không có ý thức tự giác phân loại rác thải tại nguồn, sử dụng túi ni lông trong bảo quản, đứng thức ăn, thực phẩm …

*2.3.3.2. Nguyên nhân khách quan*

*Một là,* hệ thống chính sách, pháp luật về BVMT nói chung và các quy định về xử lý rác thải nói riêng trong điều kiện kinh tế thị trường còn bộc lộ sự thiếu tương thích, đồng bộ hoặc chưa tường minh trong nội dung một số quy định.

*Hai là,* cơ chế, chính sách, pháp luật về xử lý rác thải dường như chưa hoàn toàn đáp ứng với yêu cầu của nền kinh tế thị trường.

*Ba là,* cơ chế, chính sách, pháp luật về xã hội hóa công tác xử lý rác thải mới dừng lại ở những nội dung mang tính nguyên tắc, chưa cụ thể, chi tiết và rõ ràng.

## Kết luận Chương 2

1. Rác thải ngày càng gia tăng do sự bùng nổ dân số. Điều này đặt ra yêu cầu phải xử lý rác thải nhằm giảm thiểu tác hại đến môi trường xung quanh. Ở nước ta, việc thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý rác thải được thực hiện thông qua các phương thức cơ bản gồm chôn lấp, đốt, xử lý, tái chế. Tuy nhiên, phương thức xử lý rác thải đơn giản nhất được sử dụng phổ biến nhất là thu gom, chôn lấp, đốt; do sự eo hẹp, hạn chế của nguồn vốn đầu tư của Nhà nước.

2. Pháp luật về xử lý rác thải là một chế định cơ bản của pháp luật về BVMT. Nó bao gồm các quy định về chủ nguồn rác thải; chủ thể xử lý rác thải; quy định về thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý rác thải; quy định về thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về xử lý rác thải v.v.

3. Quảng Nam là một tỉnh nằm ở miền Trung - nơi sở hữu 2 di sản văn hóa thế giới là Phố cổ Hội An và Thánh địa Mỹ Sơn và được thiên nhiên ưu đãi có nhiều bãi biển, cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, tươi đẹp. Phát triển du lịch được tỉnh Quảng Nam xác định là một ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương. Tuy nhiên, du lịch của tỉnh Quảng Nam đang đứng trước một thác thức đó là vấn đề xử lý rác thải nhằm giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, BVMT. Ý thức sâu sắc tầm quan trọng của vấn đề này, tỉnh Quảng Nam đã thực hiện khá tốt pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch. Dẫu vậy do sự hạn chế về nguồn nhân lực, nguồn vốn, các trang thiết bị hiện đại xử lý rác thải; cơ chế quản lý, phối hợp giữa các sở, ban, ngành trong tỉnh chưa hiệu quả, đồng bộ v.v đã ảnh hưởng tiêu cực đến việc thi hành pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch.

# Chương 3
# GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ RÁC THẢI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN TẠI CÁC KHU DU LỊCH Ở TỈNH QUẢNG NAM

## 3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thực hiện tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam

### *3.1.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải*

*Thứ nhất*, hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải cần đặt trong mối quan hệ với việc hoàn thiện pháp luật BVTM.

*Thứ hai*, hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải phải dựa trên việc đảm bảo tính công khai, minh bạch và chú trọng phát huy vai trò, tạo điều kiện khuyến khích, động viên sự tham gia tích cực, hiệu quả của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân trong việc thu gom, phân loại và xử lý rác thải.

*Thứ ba*, hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải phải hướng vào việc sửa đổi, bổ sung các quy định về chế tài xử lý hành vi vi phạm với mức xử phạt thích đáng đủ sức răn đe, giáo dục tổ chức, cá nhân vi phạm.

*Thứ tư,* hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải phải dựa trên việc tham khảo kinh nghiệm, thực tiễn pháp lý của các nước trên thế giới về vấn đề này cũng như tăng cường mối quan hệ hợp tác quốc tế về BVMT nói chung và xử lý rác thải nói riêng.

### *3.1.2. Định hướng nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam*

*Thứ nhất*, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội và người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Nam trong  thi hành hiệu quả pháp luật về xử lý rác thải.

*Thứ hai*, nâng cao nhận thức của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức nhà nước, doanh nghiệp, các công ty du lịch lữ hành, các khách sạn, nhà hàng…

*Thứ ba*, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch tránh tư tưởng né tránh, nể nang.

### 3.2. Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thực hiện tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam

#### *3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải*

*Thứ nhất,* rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành đồng bộ, đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư, áp dụng công nghệ, kỹ thuật hiện đại trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải.

*Thứ hai,* sửa đổi, bổ sung các quy định về chế tài theo hướng tăng nặng hình thức xử lý hành chính đối với hành vi vi phạm về xử lý rác thải.

*Thứ ba,* hoàn thiện quy định về quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong việc quản lý và xử lý rác thải.

*Thứ tư,* giải pháp hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực pháp luật quản lý rác thải.

#### *3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam*

*3.2.2.1. Phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong thực thi pháp luật về quản lý chất thải*

Để làm được việc này, kinh nghiệm của các nước cho thấy phải trải qua quá trình kiên trì vận động, giáo dục, tuyên truyền và thậm chí cưỡng chế người dân tiến hành phân loại rác thải tại nguồn.

*3.2.2.2. Xác lập cơ chế xã hội hóa, khuyến khích người dân, doanh nghiệp đầu tư cùng với Nhà nước thực thi pháp luật về quản lý rác thải*

Nhà nước và chính quyền các cấp ở tỉnh Quảng Nam cần có cơ chế đầy đủ, thống nhất và đồng bộ về xã hội hóa việc thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; khuyến khích tổ chức, cộng đồng, cá nhân đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý, tái chế rác thải sinh hoạt với công nghệ tiên tiến, hiện đại v.v.

*3.2.2.3. Tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm của một số nước về khuyến khích cộng đồng tham gia vận chuyển, thu gom, xử lý nước thải và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn cụ thể của tỉnh Quảng Nam*

*Thứ nhất,* sáng tạo ra những thùng phân tách rác thải sinh hoạt với những màu sắc, ký hiệu rõ rệt, đẹp, hấp dẫn, dễ phân biệt.

*Thứ hai,* tài liệu tuyên truyền khuyến cáo quảng đại dân chúng.

*Thứ ba,* vật liệu để chứa đựng rác thải thu gom, phân loại.

*Thứ tư,* tham khảo và vận dụng có chọn lọc một số mô hình phân loại và

xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn của Việt Nam và trên thế giới vào thực tiễn cụ thể của tỉnh Quảng Nam.

*Thứ năm,* một số công nghệ tái chế rác thải sinh hoạt làm phân bón ở các nước mà Việt Nam nói chung và tỉnh Quảng Nam nói riêng có thể tham khảo *(Xem Phụ lục 1).*

*Thứ sáu,* một số mô hình điển hình về xử lý rác thải sinh có thể tham khảo, học tập và nhân rộng ở các địa phương trong cả nước nói chung và tỉnh Quảng Nam nói riêng *(Xem Phụ lục 2).*

*3.2.2.4. Giải pháp về tổ chức, quản lý và cơ chế, chính sách, pháp luật*

Kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về BVMT từ tỉnh đến địa phương ở tỉnh Quảng Nam; quy định rõ trách nhiệm của UBND từ cấp tỉnh tới cấp huyện, cấp xã; trách nhiệm các cơ quan chuyên môn; trách nhiệm của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; trách nhiệm của cộng đồng dân cư trong công tác quản lý chất thải nói chung và rác thải sinh hoạt nói riêng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

*3.2.2.5. Giải pháp về truyền thông, nâng cao nhận thức và phát triển nguồn nhân lực*

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức của cộng đồng, các doanh nghiệp lữ hành, các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng, đội ngũ hướng dẫn viên du lịc và khách du lịch v.v trong việc thực hiện pháp luật quản lý chất thải rắn nói chung và rác thải sinh hoạt nói riêng.

*3.2.2.6. Giải pháp về đầu tư và tài chính*

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư cho công tác quản lý, xử lý chất thải; tăng cường xã hội hóa công tác BVMT nói chung và quản lý rác thải nói riêng được coi là một trong những giải pháp hữu hiệu để thực hiện pháp luật về BVMT.

*3.2.2.7. Giải pháp về giám sát, kiểm tra, thanh tra*

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường của các địa phương trong kiểm soát chặt chẽ các khu xử lý chất thải.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn nói chung và rác thải sinh hoạt nói riêng để phòng ngừa cũng như kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm

*3.2.2.8. Giải pháp hỗ trợ kỹ thuật và nghiên cứu, phát triển công nghệ*

*3.2.2.9. Giải pháp về đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tăng cường trao đổi và hợp tác kỹ thuật với các tổ chức quốc tế*

## Kết luận Chương 3

1. Trên cơ sở các nghiên cứu lý luận và thực tiễn về pháp luật xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam, luận văn đưa ra định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thực hiện tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam tập trung vào các nội dung chủ yếu sau đây:

- Nhóm định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải.
- Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam.

2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thực hiện tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam được đề xuất trong luận văn khu trú vào một số nội dung cụ thể sau:

*Thứ nhất*, các giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải.

*Thứ hai*, các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam.

# KẾT LUẬN

1. Hiện nay, BVMT không chỉ là vấn đề của toàn cầu, của quốc gia mà còn là mối quan tâm đối với mỗi gia đình, mỗi cá nhân. Hàng ngày, con người sử dụng và thải bỏ một lượng rác đáng kể; trong đó có chất thải sinh hoạt có thể tái sử dụng được. Rác thải nói chung và rác thải sinh hoạt nói riêng có thể rất hữu ích nếu được xử lý đúng cách. Mỗi cá nhân trong xã hội cần phải ý thức hơn nữa về vai trò của mình trong việc BVMT sống cho chính bản thân và gia đình mình. Rác thải phát sinh trong quá trình sinh hoạt nếu không được phân loại và xử lý đúng cách sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường sống hiện tại và tương lai.

2. Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý và tái chế rác thải; Nhà nước ta đã xây dựng và ban hành hệ thống pháp luật về xử lý rác thải.

3. Để pháp luật về xử lý rác thải đi vào cuộc sống và phát huy tác dụng tích cực thì việc thực hiện hiệu quả lĩnh vực pháp luật này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng; bởi lẽ, cho dù pháp luật có được xây dựng, hoàn thiện đến đâu đi chăng nữa nhưng khâu thực hiện (áp dụng pháp luật vào thực tiễn cuộc sống) không hiệu quả thì sẽ khó phát huy được tác dụng tích cực.

4. Quảng Nam là một tỉnh miền Trung sở hữu 2 di sản văn hóa thế giới và được thiên nhiên ưu đãi với nhiều bãi biển tuyệt đẹp, cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ v.v. Điều này tạo thuận lợi cho ngành kinh tế du lịch phát triển. Để du lịch phát triển bền vững thì một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu là phải BVMT. Dẫu vậy, việc thực thi pháp luật về xử lý rác thải tại các khu du lịch ở tỉnh Quảng Nam vẫn bộc lộ những hạn chế như việc vi phạm pháp luật về xử lý rác thải vẫn xảy ra mà chưa được phát hiện, xử lý kịp thời; chế tài xử lý chưa đủ sức răn đe, giáo dục; việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải chưa tuân thủ đầy đủ, đúng quy định của pháp luật v.v. Điều này có nguyên nhân chủ quan và khách quan được đề cập cụ thể tại Chương 2 luận văn.

5. Trên cơ sở phân tích một số vấn đề lý luận pháp luật về xử lý rác thải; phân tích thực trạng pháp luật về xử lý rác thải và đánh giá thực trạng thực hiện tại các khu du lịch ở tỉnh Quang Nam, luận văn đưa ra định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý rác thải và nâng cao hiệu quả thực hiện tại các khu

du lịch ở tỉnh Quang Nam. Các định hướng và giải pháp cụ thể được phân tích, đề cập tại Chương 3.

6. Nghiên cứu đề tài này, tác giả mong muốn góp phần nâng cao nhận thức của mỗi cá nhân về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải nói riêng và vấn đề BVMT nói chung.

# DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO


**I. Văn bản pháp luật**

1. Hiến pháp năm 2013

2. Luật Bảo vệ môi trường năm 1994

3. Luật Bảo vệ môi trường năm 2005

4. Luật Bảo vệ môi trường năm 2015

5. Chính phủ (2007), Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/4/2007 về quản lý chất thải rắn.

6. Chính phủ (2007), Nghị định số 174/2007/NĐ-CP ngày 29/11/2007 về Phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn.

7. Chính phủ (2013), Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04/03/2013 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

8. Chính phủ (2015), Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 về Quản lý chất thải và phế liệu.

9. Thủ tướng Chính phủ (2009), Quyết định số 2149/QĐ-TTg ngày 17/12/2009 phê duyệt chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050, Hà Nội.

10. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2011), Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT ngày 14/04/2011 quy định về Quản lý chất thải nguy hại.

11. Bộ tài nguyên và Môi trường (2015), Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 về Quản lý chất thải nguy hại.

**II. Các công trình khoa học**

12. Quỳnh Anh (2008), Xử lý rác thải bằng công nghệ vi sinh: Giải pháp tối ưu cho môi trường, Hà Nội.

13. Lê Huy Bá (2006), Độc học môi trường - tập 2 phần chuyên đề, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

14. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2011), Báo cáo diễn biến môi trường Quốc gia 2011 - Chất thải rắn, Hà Nội.

15. Lê Văn Khoa, Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái chế và tái sử dụng là giải pháp có ý nghĩa kinh tế, xã hội và môi trường ở các đô thị, Trường Đại

học khoa học Tự nhiên- ĐHQGHN- http://vacne.org.vn/phan-loai-chat-thai-ran-sinh-hoat-tai-nguon-tai-che-va-tai-su-dung-la-giai-phap-co-y-nghia-kinh-te-xa-hoi-va-moi-truong-o-cac-do-thi/24735.html.

16. Hồ Chí Minh (1986), Toàn tập, Nxb Sự thật, Hà Nội.

17. Hồ Chí Minh (1986), Toàn tập, Nxb Sự thật, Hà Nội

18. Mai Lan (2015), Nguồn năng lượng tiềm năng từ chất thải, http://vneec.gov.vn.

19. Phạm Sỹ Liêm (2007), Quản lý chất thải rắn ở Việt Nam, Tóm lược tham luận tại Hội nghị xây dựng Châu Á lần thứ 4 tổ chức tại Đài Bắc từ 26-28/6/2007.

20. Liên hợp quốc (1995), Công ước Basel về kiểm soát việc vận chuyển các chất thải nguy hại xuyên biên giới và việc loại bỏ chúng.

21. Liên minh Châu Âu (EU) (1993), Nghị định số 259/94 về vận chuyển chất thải ngày 01/2/1993.

22. Võ Đình Long, Nguyễn Văn Sơn (2008), Bài giảng quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại, Viện Khoa học Công nghệ và Môi trường, Trường Đại học Công nghiệp TP.Hồ Chí Minh.

23. Phạm Thị Thúy Mai (2010), Áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất của Tòa án nhân dân ở tỉnh Vĩnh Phúc, luận văn thạc sĩ luật học - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

24. Nguyễn Ngọc Nông (chủ nhiệm) (2011"Hiện trạng và giải pháp quản lý, tái sử dụng rác thải sinh hoạt khu vực đô thị thành phố Thái Nguyên", Đề tài NCKH cấp Bộ - Đại học Nông Lâm thuộc Đại học Thái Nguyên.

25. Lê Kim Nguyệt (2002), "Một cơ chế phù hợp cho quản lý chất thải nguy hại ở Việt Nam", Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, 11(22).

26. Nguyễn Văn Phương (2003), "Chất thải và quy định về quản lý chất thải", Tạp chí Luật học, (4).

27. Nguyễn Văn Phương (2006), "Một số vấn đề về khái niệm chất thải", Tạp chí Luật học, (10).

28. Nguyễn Văn Phương (2007), Pháp luật môi trường về hoạt động nhập khẩu phế liệu ở Việt Nam, Luận án tiến sỹ Luật học, trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội.

29. Nguyễn Danh Sơn (2012), "Thực trạng sử dụng, quản lý chất thải túi nilon ở Việt Nam và định hướng giải pháp từ góc độ kinh tế", Viện phát triển bền vững Bắc

Bộ, Tạp chí môi trường, (11). http://www.cie.net.vn/vn.

30. Trịnh Thị Thanh - Nguyễn Khắc Linh (2005), Quản lý chất thải nguy hại, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

31. Dương Thị Thơ, Tạ Kim Oanh (2003), Báo cáo nghiên cứu tổng quan, nâng cao vai trò và sự tham gia của cộng đồng trong bảo vệ môi trường thông qua tăng cường phổ biến thông tin môi trường cho cộng đồng, Hà Nội.

32. Hà Thu (2011), "Đánh giá tác động môi trường thẩm định trên bàn giấy", Bao moi.com, (ngày 29/10/2011).

33. Vũ Thị Duyên Thủy (2008), "Bàn về điều kiện hành nghề vận chuyển chất thải nguy hại dưới góc độ pháp luật môi trường", Tạp chí Luật học, (04).

34. Vũ Thị Duyên Thủy (2009), "Vai trò của pháp luật quản lý chất thải nguy hại ở Việt Nam", Tạp chí Luật học, (3).

35. Vũ Thị Duyên Thủy (2009), Xây dựng và hoàn thiện pháp luật quản lý chất thải nguy hại ở Việt Nam, tr.20, 24, Luận án Tiến sỹ Luật học, Hà Nội.

36. Hoàng Minh Tuấn (2012), Áp dụng pháp luật trong giải quyết tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của Tòa án nhân dân ở tỉnh Vĩnh Phúc, luận văn thạc sĩ luật học - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

37. Trung tâm Từ Điển học (2006), Từ điển Tiếng Việt, Nxb Đà Nẵng.

38. Trường Đại học Luật Hà Nội (2006), Giáo trình "Luật Môi trường", Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

39. Trường Đại học Luật Hà Nội (2017), Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật, Nxb Tư pháp, Hà Nội.

40. Viện Khoa học Pháp lý (Bộ Tư pháp) (2006), Từ điển Luật học, Nxb Từ điển Bách khoa & Nxb Tư pháp, Hà Nội.

41. Viện nghiên cứu chiến lược và chính sách khoa học công nghệ (1999), Kinh tế chất thải đô thị ở Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

42. Nguyễn Như Ý (chủ biên) (2001), Từ điển Tiếng Việt thông dụng, Nxb Giáo dục, Hà Nội,

**III. Tài liệu Website**

43. http://bnews.vn/tu-nhan-xin-dau-tu-xay-dung-nha-may-xu-ly-chat-thai-ran-o-

can-tho/10141.html.

44. http://moitruongviet.edu.vn/tinh-hinh-quan-ly-ran-tai-viet-nam-de-xuat-cac-giai-phap-tang-cuong-hieu-qua-cong-tac-quan-ly-chat-thai-ran-chat-thai/.

45. http://tnmthanam.gov.vn/index.php/vi/news/Moi-truong/1-nam-trien-khai-Luat-Bao-ve-moi-truong-2014-Don-bay-cho-phat-trien-ben-vung-1665/.

46. http://www.baotayninh.vn/xa-hoi/xu-ly-rac-thai-huu-co-gia-dinh-bang-mo-hinh-thap-trong-cay-57321.html.

47.http://www.vietnamplus.vn/xu-ly-rac-thai-huu-co-tai-gia-dinh-o-hung-yen-hieu-qua-nhan-doi/283609.vnp.